UBND TỈNH KON TUM **THANH TRA TỈNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52 /TB-TTr	*Kon Tum, ngày 19 tháng 6 năm 2023*

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra năm 2022 tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Xét Báo cáo kết quả kiểm tra ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Tổ Kiểm tra, Thanh tra tỉnh thông báo kết quả kiểm tra việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra *(sau đây viết tắt là KLTT)* năm 2022 tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn như sau:

A. KẾT QUẢ KIỂM TRA

I. Kết quả thực hiện kết luận thanh tra của Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra tỉnh:

Trong năm 2022, số lượng Kết luận thanh tra do Chánh thanh tra tỉnh ban hành liên quan đến trách nhiệm thực hiện của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 02 kết luận thanh tra, cụ thể:

1. Kết luận số 05/KL-TTr ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thanh tra tỉnh, kết luận thanh tra việc quản lý, bảo vệ rừng, quản lý sử dụng đất rừng và đất khác; quản lý sử dụng tài chính tại Công ty TNHH MTV LN Ia H'Drai. Trong đó:

+ Số kiến nghị đơn vị phải thực hiện : 01 kiến nghị;
+ Số kiến nghị đã thực hiện : 0 kiến nghị;
+ Số kiến nghị còn phải thực hiện : 01 kiến nghị.

2. Kết luận số 15/KL-TTr ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Thanh tra tỉnh, kết luận thanh tra việc quản lý, bảo vệ rừng, quản lý sử dụng đất rừng và đất khác; quản lý sử dụng tài chính tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông. Trong đó:

+ Số kiến nghị đơn vị phải thực hiện: : 04 kiến nghị;
+ Số kiến nghị đơn vị phối hợp cơ quan khác thực hiện: : 03 kiến nghị;
+ Số kiến nghị đã thực hiện : 0 kiến nghị;
+ Số kiến nghị còn phải thực hiện : 07 kiến nghị.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành các văn bản chỉ đạo, xử lý và triển khai thực hiện kiến nghị nêu tại Kết luận số 15/KL-TTr ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Thanh tra tỉnh[(1)].

---

[1] Văn bản số 3894/SNN-KH ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai thực hiện các kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại kết luận thanh tra đối với Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông; Kế hoạch số 119/KH-CCKL ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Kiểm lâm về việc triển khai kế hoạch

(chi tiết kiến nghị thực hiện tại phụ lục số 01 kèm theo)

II. Kiểm tra việc theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành:

1. Việc thực hiện các kết luận thanh tra ban hành trước năm 2022 chưa được thực hiện xong:

Trước năm 2022, tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn còn 05 kết luận thanh tra với 05 kiến nghị đã hết thời hạn thực hiện nhưng chưa được các đối tượng thanh tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện xong[(2)].

*** Ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

(1) 02 Kết luận chưa thực hiện xong *(Kết luận số 154/KL-SNN ngày 12 tháng 8 năm 2016, Kết luận số 01/KL-SNN ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh)* có chung 01 kiến nghị chưa thực hiện xong về trồng lại diện tích trồng rừng 63,1 ha *(đã thực hiện trồng 36,55 ha/63,1 ha, còn lại chưa thực hiện trồng 26,55 ha/63,1 ha)*: Lý do: Hiện nay, trên diện tích thiết kế trồng rừng năm 2010 không còn đất trống để đơn vị nhận trồng rừng tiếp tục trồng khắc phục diện tích còn thiếu là 26,55 ha và đơn vị trồng rừng khắc phục *(thay mặt là ông Trần Văn Tám)* về nhân lực và tài chính khó khăn có đề nghị cho thu hồi kinh phí đã thanh toán trồng rừng đối với diện tích trồng rừng còn thiếu 26,55 ha theo đơn giá đã được thanh toán. Ngày 27 tháng 02 năm 2023, Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh có Công văn số 47/BC-BQL xin ý kiến Sở Tài chính và tại Công văn số 2413/STC-QLCS ngày 26 tháng 6 năm 2022 của Sở Tài chính không có ý kiến việc thu hồi kinh phí trồng rừng theo đề nghị.

(2) Kết luận số 76/KL-SNN ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại Ban quản lý vườn Quốc gia Chư Mom Ray còn 01 kiến nghị chưa được thực hiện về trồng lại diện tích trồng rừng 30,8 ha *(đã thực hiện trồng 8,45 ha/30,8 ha, còn lại chưa thực hiện trồng 22,35 ha/30,8 ha)*. Lý do: Theo Công văn số 75/BQL-THHC, ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc đôn đốc ông Trần Quốc Tuấn trồng lại rừng theo kết luận thanh tra thì Ban quản lý vườn Quốc gia Chư Mom Ray đã đề nghị ông Tuấn triển khai thực hiện công tác chuẩn bị để thực hiện trồng lại 22,35ha rừng còn thiếu đảm bảo đúng mùa vụ, thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 8 năm 2023.

(3) Kết luận số 02/KL-SNN ngày 10 tháng 6 năm 2020 tại Ban quản lý rừng Đặc dụng Đăk Uy còn 01 kiến nghị chưa được thực hiện liên quan đến việc yêu cầu Ban quản lý rừng Đặc dụng Đăk Uy xin chủ trương thực hiện đấu giá Gỗ Trắc nhóm IIA thuộc loại nguy cấp, quý hiếm với khối lượng 2,274 m^3. Lý do: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Văn

---

xác minh thực hiện một số nội dung kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại Kết luận số 15/KL-TTr ngày 10 tháng 11 năm 2022; Văn bản số 195/SNN-CCKL ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Kiểm lâm về đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp kiểm tra, xác minh thực hiện kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại kết luận thanh tra đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông; Bảng phân công nhiệm vụ số 01/PCNV-ĐXM ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Đoàn xác minh - Chi cục Kiểm lâm.

[2] Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các: Kết luận số 154/KL-SNN ngày 12 tháng 8 năm 2016 thanh tra tại Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh; Kết luận số 76/KL-SNN ngày 27 tháng 3 năm 2018 thanh tra tại Ban quản lý vườn Quốc gia Chư Mom Ray; Kết luận số 01/KL-SNN ngày 22 tháng 5 năm 2019 thanh tra tại Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh; Kết luận số 02/KL-SNN ngày 10 tháng 6 năm 2020 thanh tra tại Ban quản lý rừng Đặc dụng Đăk Uy; Kết luận số 02/KL-SNN ngày 04 tháng 01 năm 2021 thanh tra tại huyện Kon Plông.

phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản số 223/VP-KTTH về việc xử lý 2,274 m^3 gỗ Trắc nhóm IIA của Ban quản lý rừng Đặc dụng Đăk Uy giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xin ý kiến tham vấn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính về hướng xử lý. Ngày 24 tháng 02 năm 2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 424/SNN-TTra về việc xin ý kiến tham vấn hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính việc xử lý 2,274 m^3 gỗ Trắc nhóm IIA của Ban quản lý rừng đặc dụng Đăk Uy quản lý *(đã cắt khúc đưa về kho bảo quản)*; Tổng cục Lâm nghiệp đã có Công văn số 351/TCLN-KL ngày 16 tháng 3 năm 2022 trả lời: Về hướng dẫn xử lý số gỗ nêu trên, tại thời điểm năm 2016 và năm 2017, khối lượng 2,274 m3 gỗ Trắc nhóm Ia bị ngã đổ do thiên tai không thuộc đối tượng được phép khai thác trong các khu rừng đặc dụng, do đó không có cơ sở hướng dẫn và Bộ Tài chính có văn bản số 5382/BTC-QLCS ngày 08 tháng 6 năm 2022 trả lời theo quy định Luật Lâm nghiệp 2017 và Luật Quản lý tài sản công 2017 thì có quy định xử 2,274 m^3 gỗ Trắc *(đã cắt khúc đưa về kho bảo quản)*.

(4) Kết luận số 02/KL-SNN ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc thanh tra toàn diện về hoạt động của các cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản trên địa bàn huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum còn 01 kiến nghị liên quan đến việc Công ty cổ phần Sài Gòn Măng Đen chưa thực hiện xong tháo dỡ công trình sai phạm theo cam kết. Lý do: Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông đã có Văn bản số 731/UBND-VP ngày 13 tháng 4 năm 2022 chỉ đạo các phòng, ban chuyên làm việc với Công ty cổ phần Sài Gòn Măng Đen hoàn thành tháo dỡ công trình trong tháng 5/2022 nhưng hiện nay chưa hoàn thành.

- Tổ Kiểm tra không tiến hành kiểm tra đối với các kết luận thanh tra của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành trước năm 2022 đã được thực hiện xong.

2. Việc thực hiện các kết luận thanh tra ban hành trong năm 2022:

- Trong năm 2022, tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành 06 kết luận thanh tra với tổng số 20 kiến nghị phải thực hiện. Đến nay, các đối tượng thanh tra và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đã thực hiện hoàn thành 05 kết luận thanh tra[3] với 19 kiến nghị; còn lại 01 kết luận thanh tra[4] đã được thực hiện hoàn thành 02/03 kiến nghị, còn lại 01 kiến nghị chưa được thực hiện xong.

- Kết quả xử lý sai phạm về kinh tế năm 2022: Tổng số tiền kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước qua công tác thanh tra năm 2022 là 41.185.000 đồng tại 04 kết luận thanh tra. Đến nay, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đã thực hiện nộp đầy đủ số tiền nói trên vào ngân sách nhà nước.

---

[3] Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các: Kết luận số 01/KL-SNN ngày 14/01/2022; Kết luận số 02/KL-SNN ngày 06/5/2022; Kết luận số 03/KL-SNN ngày 29/7/2022; Kết luận số 04/KL-SNN ngày 09/8/2022; Kết luận số 05/KL-SNN ngày 24/8/2022; Kết luận số 06/KL-SNN ngày 21/10/2022.

[4] Kết luận số 06/KL-SNN ngày 21/10/2022 về việc làm rõ các vấn đề liên quan hiện trạng rừng vị trí thực hiện Dự án Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn 12, xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- Kết quả xử lý trách nhiệm hành chính năm 2022: Đã tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với 02 tập thể và 08 cá nhân có liên quan đến những tồn tại, khuyết điểm, vi phạm được chỉ ra qua các kết luận thanh tra của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(chi tiết số kiến nghị thực hiện tại phụ lục số 02 kèm theo)

3. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra, ban hành các văn bản đôn đốc, yêu cầu các đối tượng thanh tra thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra theo quy định. Nhìn chung, các kết luận thanh tra của Sở cơ bản đều được đối tượng thanh tra và các đơn vị liên quan thực hiện nghiêm túc. Tại thời điểm kiểm tra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn còn 06 kết luận thanh tra với tổng số là 06 kiến nghị đã hết thời hạn thực hiện nhưng chưa được các đối tượng thanh tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện xong.

III. Việc thực hiện công tác báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra theo Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum:

Năm 2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện đầy đủ các báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định, gồm: Báo quý I, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm và năm 2022[(5)].

B. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đạt được:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra như: Lập hồ sơ theo dõi việc thực hiện các kiến nghị tại các Kết luận thanh tra, tổng hợp các thông tin liên quan đến việc thực hiện các kiến nghị tại các Kết luận thanh tra; ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc yêu cầu các đối tượng thanh tra thực hiện Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định.

- Thanh tra Sở đã kịp thời theo dõi, đôn đốc các đối tượng thanh tra thực hiện Kết luận thanh tra.

- Công tác báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Một số kiến nghị, Kết luận thanh tra liên quan đến trách nhiệm thực hiện của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Kết luận thanh tra do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành chưa được Sở và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện xong, dứt điểm.

---

[5] Báo cáo số 114/BC-SNN ngày 04 tháng 3 năm 2022, Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra quý I năm 2022; Báo cáo số 289/BC-SNN ngày 07 tháng 6 năm 2022, Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra 6 tháng đầu năm 2022; Báo cáo số 476/BC-SNN ngày 09 tháng 9 năm 2022, Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra 9 tháng đầu năm 2022; Báo cáo số 686/BC-SNN ngày 05 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra năm 2022.

C. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

1. Chỉ đạo Thanh tra Sở tiếp tục tham mưu công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra; kịp thời đề xuất các biện pháp nhằm đảm bảo việc thực hiện Kết luận thanh tra để Giám đốc Sở xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

2. Kiểm tra, rà soát các nội dung kiến nghị còn tồn đọng tại các Kết luận số 154/KL-SNN ngày 12 tháng 8 năm 2016, Kết luận số 76/KL-SNN ngày 27 tháng 3 năm 2018, Kết luận số 01/KL-SNN ngày 22 tháng 5 năm 2019, Kết luận số 02/KL-SNN ngày 10 tháng 6 năm 2020, Kết luận số 02/KL-SNN ngày 04 tháng 01 năm 2021, Kết luận số 06/KL-SNN ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện theo quy định tại Điều 24, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ.

3. Khẩn trương tổ chức thực hiện nghiêm túc, hoàn thành các nội dung kiến nghị nêu tại Kết luận số 05/KL-TTr ngày 22 tháng 4 năm 2022 và Kết luận số 15/KL-TTr ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Thanh tra tỉnh *(gồm 05 kiến nghị thuộc trách nhiệm thực hiện của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và 03 kiến nghị khác có nội dung cần Sở phối hợp với các cơ quan, đơn vị để khắc phục, chi tiết nêu tại phụ lục 01 kèm theo)*.

4. Tiếp tục thực hiện Báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về theo dõi, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra của các cơ quan chuyên muôn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh Kon Tum.

Thanh tra tỉnh thông báo để Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (t/hiện);
- Chánh Thanh tra tỉnh (thay B/c);
- Phó Chánh Thanh tra (p/trách);
- Trang TTĐT Thanh tra tỉnh (đ/tin);
- Lưu: VT, PNV3, Hồ sơ kiểm tra.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THANH TRA TỈNH KON TUM

Lê Văn Trạm

PHỤ LỤC SỐ 01

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN KẾT LUẬN THANH TRA NĂM 2022 DO THANH TRA TỈNH BAN HÀNH

(Kèm theo Thông báo số: /TB-TTr ngày tháng năm 2023 của Thanh tra tỉnh)

Số kiến nghị phải thực hiện	KẾT LUẬN; KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ	Đối tượng thực hiện	Kiến nghị đã thực hiện xong	Kiến nghị chưa thực hiện/ thực hiện chưa xong	Ghi chú
1. Kết luận số 05/KL-TTr ngày 22/4/2022 của Thanh tra tỉnh, KLTT việc quản lý, bảo vệ rừng, quản lý sử dụng đất rừng và đất khác; quản lý sử dụng tài chính tại Công ty TNHH MTV LN Ia H'Drai		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính tỉnh; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai			
1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh xử lý diện tích đất người dân hai tỉnh Gia Lai và Kon Tum lấn chiếm đất để trồng cây nông nghiệp trên lâm phần Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai như đã nêu trên là: 406 vị trí, diện tích: 639,96 ha.			1	
Kết luận số 15/KL-TTr ngày 10/11/2022 của Thanh tra tỉnh, KLTT việc quản lý, bảo vệ rừng, quản lý sử dụng đất rừng và đất khác; quản lý sử dụng tài chính tại Công ty TNHHMTV Lâm nghiệp Kon Plông		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sở Tài nguyên và Môi trường; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai; UBND huyện Kon Plông			
1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở kết quả điều tra hiện trạng sử dụng đất của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông và Phân viện Điều tra Quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông và UBND huyện Kon Plông kiểm tra lại hiện trạng diện tích các loại rừng, đất chưa có rừng; việc thay đổi hiện trạng rừng, loại rừng so với kết quả kiểm kê rừng năm 2014, diện tích đất chồng lấn, lấn chiếm, xâm canh của người dân.... theo đúng quy định của Luật Lâm nghiệp và Thông tư 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng. Bên cạnh đó, xác định rõ nguyên nhân giảm diện tích rừng, đất rừng (*4423,51 ha*), trách nhiệm của Chủ rừng, cơ quan, tổ chức có liên quan khi không kịp thời chỉ đạo kiểm tra, rà soát để nắm vững hiện trạng diện tích các loại rừng, đất chưa có rừng; biến động diện tích các loại rừng, trách nhiệm của các bên liên quan đến tình trạng sai lệch diện tích rừng tự nhiên, rừng trồng trong công tác kiểm kê rừng, cập nhật diễn biến rừng;... để cập nhật diễn biến rừng trong suốt khoảng thời gian từ năm 2014 đến nay, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý theo tinh thần Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Luật lâm nghiệp. Đồng thời, chỉ đạo cập nhật diễn biến rừng đúng thực tế với hiện trạng rừng hiện có của Công ty để quản lý, bảo vệ.			1	
2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở đề nghị của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông, chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý đối với diện tích đất chồng lấn, lấn chiếm của người dân các xã trên địa bàn huyện Kon Plông đang sử dụng để trồng cây nông nghiệp và diện tích người dân xã Ba Xa, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi lấn chiếm để trồng cây Keo trên lâm phần Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông quản lý theo quy định			1	
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra toàn diện việc thực hiện trình tự, thủ tục, quy trình khai thác nhựa thông tại Công ty theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm tại văn bản số 3001/VP-KTTH ngày 15/8/2022 và báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo, xử lý theo đúng quy định của pháp luật			1	

4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm điểm những tổ chức, cá nhân: (1) Về việc tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 của Công ty TNHH MTV LN Kon Plông tại Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 trong khi chưa làm rõ nguyên nhân mất rừng, diện tích bị sai lệch so với thực tế để báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý trước khi phê duyệt dẫn đến không thể cập nhật diễn biến rừng đúng thực tế với hiện trạng rừng hiện có để quản lý, bảo vệ theo phương án đã được phê duyệt; (2) Về việc nghiệm thu phần diện tích đủ điều kiện cung ứng dịch vụ môi trường rừng hàng năm của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông			1	
5	Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông và các đơn vị liên quan tham mưu chỉnh lý hồ sơ đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông đối với diện tích chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.	Sở Tài nguyên và Môi trường: chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông và các đơn vị liên quan		1	
6	Sở Tài nguyên và Môi trường: Trên cơ sở đề nghị của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông, chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan tiến hành rà soát, đánh giá lại diện tích đất rừng trồng sản xuất, lập thủ tục tham mưu UBND tỉnh quyết định cho Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông thuê đất trả tiền hàng năm theo quy định.			1	
7	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông: Chủ động cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến kết quả điều tra hiện trạng sử dụng đất do đơn vị tư vấn (Phân viện Điều tra Quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên) và Công ty kiểm tra, rà soát. Phối hợp với Sở Nông nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Kon Plông kiểm tra lại hiện trạng diện tích các loại rừng, đất chưa có rừng; việc thay đổi hiện trạng rừng, loại rừng so với kết quả kiểm kê rừng năm 2014, diện tích đất chồng lấn, lấn chiếm, xâm canh của người dân....;tổng hợp hồ sơ, báo cáo kết quả rà soát theo đúng quy định của Luật Lâm nghiệp và Thông tư 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, xử lý theo quy định			1	
8	**TỔNG CỘNG**		**0**	**8**	

PHỤ LỤC SỐ 02

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN KẾT LUẬN THANH TRA NĂM 2022 TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Kèm theo Thông báo số: /TB-TTr ngày tháng năm 2023 của Thanh tra tỉnh)

Số kiến nghị phải thực hiện	KẾT LUẬN; KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ	Đối tượng thực hiện	Kiến nghị đã thực hiện xong	Kiến nghị chưa thực hiện/ thực hiện chưa xong	Ghi chú
5	**A. KLTT DO SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN BAN HÀNH TẠI CÁC NĂM TRƯỚC CHƯA THỰC HIỆN XONG CHUYỂN SANG NĂM 2022 THEO DÕI**			**5**	02 kiến nghị theo Kết luận số 154/KL-SNN ngày 12/8/2016, số 01/KL-SNN ngày 22/5/2019: 02 Kiến nghị này cùng 01 nội dung
1	**Kết luận số 154/KL-SNN ngày 12/8/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh**	Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh; các tổ chức, cá nhân có liên quan		**1**	
1	**Đối với diện tích trồng lại diện tích rừng bị mất năm 2010:** Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và ông Trần Văn Tám *(người nhận trồng rừng)* đo đạc lại và lập bản đồ hoàn công đúng vị trí, diện tích thực trồng; tổ chức chăm sóc rừng trồng đến hết chu kỳ XDCB. Có biện pháp trồng ngay lại diện tích trồng rừng xác định là bị chồng lấn trên rừng tự nhiên đảm bảo đủ diện tích 63,1 ha thuộc lâm phần của Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh; Đo đạc và lập bản đồ hoàn công, trong đó có diện tích rừng tự nhiên mà đơn vị đã ghi nhận đưa vào rừng trồng.		1	Đã thực hiện trồng được diện tích rừng 36,55 ha/63,1 ha, còn lại, chưa thực hiện trồng diện tích rừng 26,55 ha/63,1 ha
1	**Kết luận số 76/KL-SNN ngày 27/3/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Ban quản lý vườn Quốc gia Chư Mom Ray**	Ban quản lý vườn Quốc gia Chư Mom Ray; công Công ty TNHH Ngọc ViL		**1**	
1	Ban quản lý vườn Quốc gia Chư Mom Ray phối hợp và yêu cầu đơn vị thi công Công ty TNHH Ngọc ViL trồng mới với diện tích 30,8 ha của rừng trồng năm 2013 chưa đạt		1	Đã thực hiện trồng được diện tích rừng 8,45 ha/30,8 ha, còn lại, chưa thực hiện trồng diện tích rừng 22,35 ha/30,8 ha
1	**Kết luận số 01/KL-SNN ngày 22/5/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh**	Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh; các tổ chức, cá nhân có liên quan		**1**	
1	**Đối với diện tích trồng lại diện tích rừng bị mất năm 2010:** Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và ông Trần Văn Tám *(người nhận trồng rừng)* đo đạc lại và lập bản đồ hoàn công đúng vị trí, diện tích thực trồng; tổ chức chăm sóc rừng trồng đến hết chu kỳ XDCB. Có biện pháp trồng ngay lại diện tích trồng rừng xác định là bị chồng lấn trên rừng tự nhiên đảm bảo đủ diện tích 63,1 ha thuộc lâm phần của Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh; Đo đạc và lập bản đồ hoàn công, trong đó có diện tích rừng tự nhiên mà đơn vị đã ghi nhận đưa vào rừng trồng.		1	Tiếp tục yêu cầu đơn vị thực hiện nội dung còn tồn đọng tại Kết luận số 154/KL-SNN ngày 12/8/2016 của Sở NN&PTNT
1	**Kết luận số 02/KL-SNN ngày 10/6/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thanh tra tại Ban quản lý rừng Đặc dụng Đăk Uy**	Ban quản lý rừng Đặc dụng Đăk Uy		**1**	
1	**Công tác tận thu lâm sản:** Đơn vị có trách nhiệm tiếp tục xin chủ trương thực hiện đấu giá Gỗ Trắc nhóm IIA thuộc loại nguy cấp, quý hiếm với khối lượng 2,274 m3 *(gồm 05 hồ sơ: số 36/2016 khối lượng 0,297m3, số 39/2016 khối lượng 0,135m3, số 02b/2017 khối lượng 0,237 m3, số 02d/2017 khối lượng 0,696 m3, số 02c/2017 khối lượng 0,909 m3).*		1	
1	**Kết luận số 02/KL-SNN ngày 04/01/2021 của Sở Nông nghiệp và**	UBND huyện		**1**	Công ty CP Sài

	Phát triển nông thôn về việc thanh tra toàn diện về hoạt động của các cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản trên địa bàn huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum	Kon Plông; Công ty CP Sài Gòn Măng Đen; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan			Gòn Măng Đen chưa thực hiện xong tháo dỡ công trình sai phạm theo cam kết.
1	Chỉ đạo đơn vị có chức năng của UBND huyện Kon Plông tiến hành xử lý vi phạm theo đúng trình tự thủ tục đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm các lĩnh vực nêu trên.			1	
20	**B. KLTT DO SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN BAN HÀNH TRONG NĂM 2022**		**19**	**1**	
5	**Kết luận số 01/KL-SNN ngày 14/01/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thanh tra hành chính tại Chi cục Phát triển nông thôn**	Chi cục Phát triển nông thôn	**5**		
1	Thông qua kết luận thanh tra khi được Giám đốc Sở ban hành		1		
1	Nghiêm túc kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan *(nếu có)* để xảy ra những sai phạm, tồn tại nêu trên.		1		
1	Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện đúng các quy định nhà nước như: Xây dựng dự toán các chương trình sự nghiệp; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình; thanh quyết toán các chương trình, dự án,...		1		
1	Đề nghị đơn vị điều chỉnh lại sổ sách kế toán và báo cáo quyết toán năm 2020 đúng quy định luật ngân sách.		1		
1	Nộp về tài khoản tạm giữ của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số tiền: **1.378.000** đồng *(Một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng chẵn)*		1		
2	**Kết luận số 02/KL-SNN ngày 06/5/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành pháp luật về sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật**	Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan	**2**		
1	Xử lý vi phạm hành chính số tiền 22.500.000 đồng		1		
1	Kiến nghị với Bộ NN&PTNT. Đề nghị sửa đổi, bổ sung tại điểm a, khoản 2 điều 7 Nghị định số 55/2018/NĐ-CP, ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính Phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón đối với hành vi vi phạm không duy trì đầy đủ các điều kiện về buôn bán phân bón theo quy định tại điều 19 Nghị định số 108/2017/NĐ-CP trong quá trình hoạt động; vì Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 Quy định về quản lý phân bón có hiệu lực thi hành.		1		
5	**Kết luận số 03/KL-SNN ngày 29/7/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra hành chính và phòng chống tham nhũng tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y**	Chi cục Chăn nuôi và Thú y; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	**5**		
1	Thông qua kết luận thanh tra khi được Giám đốc Sở ký ban hành		1		
1	Nghiêm túc tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan để xảy ra những sai phạm, tồn tại nêu trên		1		
1	Bộ phận kế toán kiểm tra kỹ các hồ sơ, chứng từ để thanh toán đúng quy định pháp luật		1		
1	Phòng Chăn nuôi, thú y tiến hành kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đảm bảo yêu cầu theo quy định pháp Luật chăn nuôi, thú y đối với Khu chăm sóc, cách ly gia súc *(lợn)* của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Kon Plông; Khu cách ly động vật trâu, bò của Cơ sở Lê Anh Hải *(tại Thôn 1, xã Hoà Bình, thành phố Kon Tum)* với tồn tại nêu trên		1		
1	Nộp về tài khoản tạm giữ của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số tiền nêu trên: 5.807.000 đồng *(Năm triệu, tám trăm lẻ bảy nghìn đồng chẵn)*.		1		
1	**Kết luận số 04/KL-SNN ngày 09/8/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành pháp luật về sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật**	Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan	**1**		
1	Xử lý vi phạm hành chính số tiền 11.500.000 đồng		1		
4	**Kết luận số 05/KL-SNN ngày 24/8/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về lâm nghiệp tại Công ty TNHH MTV InovGreen**	Công ty TNHH MTV InovGreen	**4**		
1	Tổ chức họp cơ quan: Thông qua Kết luận Thanh tra		1		
1	Nghiêm túc tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan để xảy ra những tồn tại nêu trên		1		
1	Đối với Bảng kê lô cây giống lâm nghiệp trong các hợp đồng mua bán cây giống đề nghị Công ty lập đúng theo mẫu số 04/LN Phụ lục		1		

	II ban hành kèm theo Nghị định số 27/2021/NĐ-CP, ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ				
1	Bổ sung các công trình PCCCR tại các hiện trường rừng trồng theo Phương án Phòng cháy, chữa cháy rừng được phê duyệt hàng năm, để đảm bảo công tác PCCCR mua khô theo Phương án đã được phê duyệt.		1		
3	**Kết luận số 06/KL-SNN ngày 21/10/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc làm rõ các vấn đề liên quan hiện trạng rừng vị trí thực hiện Dự án Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn 12, xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum**	Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; Hạt Kiểm lâm huyện Kon Rẫy; Chi cục Kiểm lâm	**2**	**1**	
1	Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy tổ chức họp kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi để xảy ra tồn tại, khuyết điểm trong công tác kiểm kê rừng năm 2014 và theo dõi diễn biến rừng hàng năm của các tổ chức, cá nhân có liên quan như đã nêu trên.		1		
1	Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy: Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm huyện chủ trì, phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan khẩn trương tổ chức rà soát, lập hồ sơ, tham mưu UBND huyện cập nhật diện tích đất không có rừng đối với diện tích 1,05 ha/2,05 ha nêu trên vào cơ sở dữ liệu diễn biến rừng trên địa bàn và tổ chức công bố theo đúng quy định của pháp luật về Lâm nghiệp, Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Văn bản số 2212/BNN-TCLN ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.			1	
1	Giao Chi cục Kiểm lâm: Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm huyện Kon Rẫy tổ chức họp kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác Kiểm kê rừng năm 2014 và theo dõi, cập nhật diễn biến tài nguyên rừng hàng năm và Công chức Kiểm lâm địa bàn phụ trách xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy giai đoạn 2014 - 2021.		1		
25	**TỔNG CỘNG (A+B)**		**19**	**6**	